

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲ CHÂU  
NGHỆ AN**

Bản án số: 55/2022/HSST

Ngày: 20-7-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoài Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phan Thị Duệ.

2. Ông Phan Văn Hưng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lô Văn Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu - tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Lâm - Kiểm sát viên

Ngày 20/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 48/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Đình H**, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1994 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản HT, xã CH, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình T và bà Trương Thị V (Đã chết); Vợ - con: Chưa có; Tiền án - Tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2022 và tạm giam từ ngày 28/01/2022 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. **Sầm Văn Th**, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1985 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản ĐM, xã CH, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sầm Văn D và bà Lộc Thị H; Có vợ là Hoàng Thị Ánh H và 03 con; Tiền án - Tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2022 đến ngày 28/01/2022, hiện đang tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

**- Nguyên đơn dân sự:**

1. Hạt giao thông huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Võ H2. Chức vụ: Hạt trưởng. Có mặt.

2. Công ty cổ phần Za Hung. Địa chỉ: Số 8, phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Xuân L. Chức vụ: Tổng giám đốc. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Xuân B. Chức vụ: Giám đốc nhà máy thủy điện Nậm Pông (Xã Châu Hạnh, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An). Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn Ng. Sinh năm: 1974. Nơi cư trú: Khối 2, thị trấn TL, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Ông Võ Văn H1. Sinh năm: 1972. Nơi cư trú: Khối HH, thị trấn TL, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng tháng 10/2021, Sầm Văn Th đi qua khu vực dốc Kê Lê thuộc địa phận xã Châu Hội, huyện Quỳnh Châu thì thấy một số cột biển báo giao thông bị xiêu vẹo nên đã nảy sinh ý định trộm cắp những chiếc cột này để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó Th đã rủ Nguyễn Đình H cùng nhau thực hiện thì H đồng ý. Trong khoảng thời gian đó thì cả hai đã cùng nhau thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Vào một buổi tối ngày cuối tháng 10/2021, Sầm Văn Th điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS 37X5-6246 đi đến nhà Nguyễn Đình H để rủ H đi trộm cắp tài sản. Cả hai đi đến khu vực dốc Kê Lê thuộc địa phận xã Châu Hội để trộm cắp các cột biển báo. Sau khi quan sát xung quanh không có ai thì cả hai đi đến lách 02 cột biển báo (mỗi cột có gắn 02 biển chỉ dẫn giao thông) để cho cột đổ xuống rồi tháo rời các biển chỉ dẫn ra khỏi cột, đồng thời dùng đá đập vỡ phần bê tông gắn ở chân cột. Sau đó các đối tượng kẹp 04 biển chỉ dẫn giao thông ở trước xe máy còn 02 cột thì H ngồi sau xe ôm giữ lại rồi cùng nhau đi về hướng thị trấn Tân Lạc, huyện Quỳnh Châu để tìm nơi tiêu thụ. Khi đi qua khu vực gần lò một gia súc thuộc bản Hạnh Tiến, xã Châu Hạnh do thấy công kênh nên Th đã vứt 02 biển báo giao thông xuống bên đường rồi tiếp tục đi. Khi đi đến khu vực bản Tà Lạnh, xã Châu Hạnh thì vào quán thu mua phế liệu của ông Nguyễn Văn Ng bán cho ông Ng những tài sản vừa trộm cắp được với giá 250.000<sup>d</sup> (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

**Vụ thứ hai:** Cách thời gian thực hiện vụ thứ nhất khoảng 02 đến 03 giờ, Th dùng xe máy chở H tiếp tục đi đến khu vực đã trộm cắp trước đó để thực hiện việc trộm cắp cột biển báo. Sau khi quan sát xung quanh không thấy ai nên đã cùng nhau đi đến dùng tay lách đổ 01 cột biển báo (trên cột không có biển chỉ dẫn giao thông) và

dùng đá đập vỡ phần bê tông gắn ở chân cột. Cả hai đưa cột biển báo về bán cho ông Ng với số tiền 100.000<sup>d</sup> (Một trăm nghìn đồng).

**Vụ thứ ba:** Cách vụ thứ hai khoảng 03 ngày, Th dùng xe máy chở H tiếp tục đi đến khu vực dốc Kẽ Lè đã trộm cắp trước đó để trộm cắp cột biển báo. Sau khi quan sát xung quanh không thấy ai nên đã cùng nhau đi đến dùng tay lắc đổ 01 cột biển báo (trên cột không có biển chỉ dẫn giao thông) và dùng đá đập vỡ phần bê tông gắn ở chân cột. Cả hai đưa cột biển báo về bán cho ông Ng với số tiền 100.000<sup>d</sup> (Một trăm nghìn đồng).

**Vụ thứ tư:** Cách vụ thứ ba khoảng 02 ngày, Th dùng xe máy chở H tiếp tục đi đến khu vực dốc Kẽ Lè đã trộm cắp trước đó để trộm cắp cột biển báo. Sau khi quan sát xung quanh không thấy ai nên đã cùng nhau đi đến dùng tay lắc đổ 01 cột biển báo (trên cột có gắn 01 biển chỉ dẫn giao thông), sau đó tháo rời biển chỉ dẫn và dùng đá đập vỡ phần bê tông gắn ở chân cột. Cả hai đưa cột biển báo và biển chỉ dẫn về bán cho ông Ng với số tiền 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Những lần giao dịch mua bán với ông Ng đều do H tiến hành và ông Ng không biết được những loại tài sản đó do Th và H trộm cắp mà có. Ngoài ra, tổng số tiền 600.000<sup>d</sup> (Sáu trăm nghìn đồng) nhận từ ông Ng thì H và Th đều chia nhau tiêu xài hết.

Ngoài ra, trong thời gian cuối tháng 11/2021, tại khu vực xã Châu Hạnh và thị trấn Tân Lạc, huyện Quỳnh Châu thì Nguyễn Đình H đã một mình thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Vào sáng một ngày cuối tháng 11/2021, H một mình cầm theo cờ lê và dũa đi vào khu vực nghĩa địa nơi giáp ranh giữa bản Kẽ Nính, xã Châu Hạnh và khối Hoa Hải, thị trấn Tân Lạc để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đến nơi quan sát xung quanh không thấy ai nên H đã trèo lên cột điện cao thế loại 110Kv rồi tháo 01 thanh thép giằng chéo của cột điện. Sau đó H đưa về bán cho ông Võ Văn H1 (Là người thu mua phế liệu) lấy số tiền 160.000<sup>d</sup> (Một trăm sáu mươi nghìn đồng).

**Vụ thứ hai:** Vào buổi trưa cách vụ thứ nhất khoảng 03 ngày, H một mình tiếp tục cầm theo cờ lê và dũa đi vào khu vực đã trộm cắp trước đó để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi quan sát xung quanh không thấy ai nên H đã trèo lên cột điện cao thế lần trước đã trộm cắp và tháo 01 thanh thép giằng chéo của cột điện. Sau đó H đưa về bán cho ông Võ Văn H1 lấy số tiền 170.000<sup>d</sup> (Một trăm bảy mươi nghìn đồng).

**Vụ thứ ba:** Vào khoảng 10 giờ một ngày cách vụ thứ hai khoảng 02 ngày, H một mình tiếp tục cầm theo cờ lê và dũa đi vào khu vực đã trộm cắp trước đó để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi quan sát xung quanh không thấy ai nên H đã trèo lên cột điện cao thế loại 110Kv gần với cột trụ điện trong hai vụ trước rồi tháo 02 thanh thép giằng chéo của cột điện và kéo ra ngoài đường. Sau đó H đi đến cửa hàng của ông Võ Văn H1 và nói có 02 thanh thép muốn bán nhưng quá nặng không chở được. Nghe vậy thì ông H1 đồng ý mua rồi dùng xe kéo của mình cùng H đi đến khu vực có 02 thanh

thép và chở về cửa hàng của ông H1. Các thanh thép này thì ông H1 đã trả cho H số tiền 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng).

**Vụ thứ tư:** Vào khoảng 09 giờ một ngày cách vụ thứ ba khoảng 02 ngày, H một mình tiếp tục cầm theo cờ lê và đưa đi vào khu vực đã trộm cắp trước đó để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi quan sát xung quanh không thấy ai nên H đã trèo lên tháo 15 bộ đỉnh ốc của 02 cột điện cao thế đã trộm cắp trước đó rồi sau đó đem bán cho ông Võ Văn H1 lấy số tiền 70.000<sup>d</sup> (Bảy mươi nghìn đồng).

Qua 04 lần giao dịch thì ông H1 không biết được những tài sản mà H bán cho mình là tài sản do trộm cắp mà có. Tổng số tiền 700.000<sup>d</sup> (Bảy trăm nghìn đồng) nhận từ ông H1 thì H đã tiêu xài cá nhân hết.

Vào các ngày 20 và 21/01/2022, Hạt giao thông huyện Quỳnh Châu và Nhà máy thủy điện Nậm Pông đã có trình báo với cơ quan chức năng về việc bị mất trộm tài sản.

Ngày 22/01/2022, vì biết không thể che giấu hành vi phạm tội của bản thân nên H đã đến Công an huyện Quỳnh Châu để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm. Cùng ngày 22/01/2022, cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Sầm Văn Th.

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Châu đã thu giữ một số vật chứng gồm:

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMHA Sirius, BKS 37X5-6246 mà Th sử dụng để thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản. Qua xác minh thì đây là tài sản hợp pháp của em gái Sầm Văn Th (Chị Sầm Thị T). Việc Th sử dụng chiếc xe máy để đi trộm cắp tài sản thì chị T không biết. Vì vậy, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho chị T.

- 01 (Một) xe kéo làm bằng sắt có lắp ván gỗ. Đây là chiếc xe mà ông H1 đã dùng để chở 02 thanh sắt mà H đã tháo trộm. Tuy nhiên, ông H1 không biết được đó là tài sản do H trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông H1.

Đối với 02 biển báo chỉ dẫn giao thông mà các đối tượng khai vớt tại khu vực bản Hạnh Tiến, xã Châu Hạnh thì cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Đối với 05 cột biển báo, 03 biển chỉ dẫn giao thông mà ông Ng đã mua của Th và H cùng 04 thanh sắt và 15 bộ đỉnh ốc mà ông H1 đã mua của H, toàn bộ số tài sản trên nay ông Ng và ông H1 đã bán đi nơi khác hiện không thu hồi được.

Tại bản kết luận số 01/KL-HĐĐTGS ngày 25/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Quỳnh Châu kết luận:

- 05 (Năm) cột sắt hình trụ tròn có giá trị là 6.000.000<sup>d</sup> (Sáu triệu đồng), trị giá mỗi cột là 1.200.000<sup>d</sup> (Một triệu, hai trăm nghìn đồng).

- 05 (Năm) biển báo hình chữ nhật có giá trị là 2.720.000<sup>d</sup> (Hai triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng), trị giá mỗi biển là 544.000<sup>d</sup> (Năm trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

- Tổng giá trị tài sản được định giá là 8.720.000<sup>d</sup> (Tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận số 02/KL-HĐĐGTS ngày 25/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Quỳnh Châu kết luận:

- 04 (Bốn) thanh kim loại có giá trị 21.200.000<sup>d</sup> (Hai mươi một triệu, hai trăm nghìn đồng), trị giá mỗi thanh là 5.300.000<sup>d</sup> (Năm triệu, ba trăm nghìn đồng).

- 15 (Mười lăm) bộ đỉnh ốc có giá trị là 825.000<sup>d</sup> (Tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng), trị giá mỗi bộ là 55.000<sup>d</sup> (Năm mươi lăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, ông Trần Võ H2, ông Hoàng Văn B, ông Nguyễn Văn Ng và ông Võ Văn H1 đều trình bày như nội dung đã nêu. Ông Trần Hồ H2 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho Hạt giao thông huyện Quỳnh Châu số tiền 8.720.000<sup>d</sup>. Ông Hoàng Văn B yêu cầu Nguyễn Đình H phải bồi thường cho Công ty Za Hưng (Đại diện là nhà máy thủy điện Nậm Pông) số tiền 22.025.000<sup>d</sup>. 19.000.000<sup>d</sup> (Mười chín triệu đồng). Ngày 09/5/2020, Sầm Văn Th đã nộp số tiền 4.360.000<sup>d</sup> tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu để bồi thường một phần thiệt hại cho Hạt giao thông huyện Quỳnh Châu.

Cáo trạng số 51/CT-VKS-HS ngày 09/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Đình H và Sầm Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

+ Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Sầm Văn Th từ 09 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 30 tháng.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải bồi thường cho Hạt giao thông huyện Quỳnh Châu số tiền 4.360.000<sup>d</sup> và bồi thường cho Công ty Za Hưng số tiền 22.025.000<sup>d</sup>. Buộc các bị cáo chịu án phí HSST và bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu án phí DSST theo quy định.

Ông Trần Võ H2 không có ý kiến gì trong phần tranh luận.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng. Các bị cáo và những người đại diện theo pháp luật không có ý kiến gì trong phần tranh luận và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố về cơ bản đều hợp pháp. Quá trình điều tra không có tài liệu để xác định những loại tài sản mà các bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép thuộc công trình, cơ sở, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia hay là tài sản thông thường. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, cơ quan điều tra đã bổ sung theo yêu cầu của Tòa án.

[1.2] Về sự vắng mặt của ông Hoàng Văn B và ông Nguyễn Văn Ng: Xét thấy trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những này và ông Hoàng Văn B có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này trong quá trình điều tra. Căn cứ các Điều 292, 293 BLTTHS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Hoàng Văn Bình và ông Nguyễn Văn Ng.

#### **[2] Về nội dung:**

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào các ngày trong tháng 10/2021, các bị cáo đã cùng nhau lén lút thực hiện 04 hành vi chiếm đoạt 05 cột biển báo và 05 biển báo chỉ dẫn giao thông tại khu vực đóc Kẽ Lè thuộc xã Châu Hội, huyện Quỳnh Châu gây thiệt hại tổng số tiền là 8.720.000<sup>d</sup> (Tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng). Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Đình H còn một mình thực hiện 04 hành vi chiếm đoạt 04 thanh thép giằng và 15 bộ đỉnh ốc của các cột điện cao thế đường dây 110Kv khu vực giáp ranh giữ bản Kẽ Nính, xã Châu Hạnh và khối Hoa Hải, thị trấn Tân Lạc gây thiệt hại với tổng số tiền 22.025.000<sup>d</sup> (Hai mươi hai triệu, không trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Thấy rằng lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Các bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong công tác quản lý tài sản của các đơn vị chủ quản để chiếm đoạt tài

sản có tổng trị giá 30.745.000<sup>d</sup>. Như vậy, đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Bản thân các bị cáo là người có sức khỏe, không chịu khó sản xuất làm ăn lương thiện mà lại kiêu tiền từ hành vi phạm pháp. Các bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng các bị cáo vẫn lợi dụng sơ hở trong bảo quản tài sản của các chủ sở hữu để chiếm đoạt nhằm phục vụ cho nhu cầu của cá nhân mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến an toàn giao thông trên địa bàn và an toàn điện lưới của khu vực. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho các bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là một vụ án mang tính đồng phạm giản đơn. Các bị cáo có vai trò như nhau khi cùng thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trái phép. Bị cáo Th là người rủ rê bị cáo H thực hiện các hành vi trộm cắp cột biển báo và biển báo giao thông, còn bị cáo H là người trực tiếp đưa các loại tài sản này đi tiêu thụ. Ngoài ra, bị cáo H còn một mình thực hiện 04 hành vi trộm cắp các thanh giằng và đỉnh ốc của các cột điện cao thế. Như vậy, bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội lần này có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đó là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Vì vậy, cần xử phạt Nguyễn Đình H nghiêm khắc hơn so với Sầm Văn Th, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho các bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải. Các bị cáo đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Sầm Văn Th đã bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Bị cáo Nguyễn Đình H sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phân nào về hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Đối chiếu với hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 và Điều 1 Nghị quyết số 01/2022 ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì thấy rằng bản thân bị cáo Sầm Văn Th có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có đủ khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó có thể căn cứ Điều 65 BLHS để xử phạt bị cáo, điều này là nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, đồng thời tạo cơ hội cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm Dân sự:

[2.4.1] Ông Trần Võ H2 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường với tổng số tiền 8.720.000<sup>d</sup>. Xét thấy, yêu cầu này là có căn cứ và cần được chấp nhận. Cần buộc các bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường đầy đủ số tiền nói trên cho Hạt giao thông huyện Quỳnh Châu. Tuy nhiên, ngày 09/5/2022, vợ của bị cáo Sầm Văn Th (Chị Hoàng Thị Ánh H) đã nộp số tiền 4.360.000<sup>d</sup> tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Châu theo Biên lai thu tiền số 0005620. Vì vậy, cần buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải bồi thường số tiền còn lại là 4.360.000<sup>d</sup> cho Hạt giao thông huyện Quỳnh Châu.

[2.4.2] Ông Hoàng Văn B yêu cầu bị cáo Nguyễn Đình H phải bồi thường với tổng số tiền 22.025.000<sup>d</sup> cho Công ty cổ phần Za Hưng (Đại diện là nhà máy thủy điện Nậm Pông). Xét thấy, thiệt hại của công ty cổ phần Za Hưng là do H gây ra. Vì vậy, yêu cầu này là có căn cứ và cần được chấp nhận. Cần buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải có nghĩa vụ bồi thường đầy đủ số tiền nói trên cho Công ty cổ phần Za Hưng (Đại diện là nhà máy thủy điện Nậm Pông).

[3] Các bị cáo phải chịu án phí HSST và bị cáo Nguyễn Đình H án phí DSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt Nguyễn Đình H 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2022.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS. Xử phạt Sầm Văn Th 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Sầm Văn Th cho UBND xã CH, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 17/2022/LCĐKNCT-TA ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu áp dụng đối với bị cáo Sầm Văn Th.



- Căn cứ Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585 và 589 BLDS.

+ Buộc các bị cáo phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho Hạt giao thông huyện Quỳnh Châu số tiền 8.720.000<sup>d</sup> (Tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng). Chia kỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 4.360.000<sup>d</sup>. Ngày 09/5/2022, vợ của bị cáo Sầm Văn Th (Chị Hoàng Thị Ánh H) đã nộp số tiền 4.360.000<sup>d</sup> tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Châu theo Biên lai thu tiền số 0005620. Vì vậy, cần buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải bồi thường số tiền còn lại là 4.360.000<sup>d</sup> cho Hạt giao thông huyện Quỳnh Châu.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải bồi thường cho Công ty cổ phần Za Hung (Đại diện là nhà máy thủy điện Nậm Pông) số tiền 22.025.000<sup>d</sup> (Hai mươi hai triệu, không trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người bị thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ vào điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Nguyễn Đình H và Sầm Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và buộc Nguyễn Đình H phải chịu 1.319.000<sup>d</sup> (Một triệu, ba trăm mười chín nghìn đồng) án phí DSST.

- Các bị cáo và ông Trần Võ H2 được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Hoàng Văn B được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND và Công an huyện Quỳnh Châu;
- Trại tạm giam CA T.Nghệ An;
- Bị cáo; Nguyên đơn dân sự;
- UBND xã Châu Hạnh;
- Lưu HSVA.

**Trần Hoài Nam**